

Phụ lục I
DANH SÁCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2019
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-STP ngày /3/2020 của Sở Tư pháp)

STT	Tên xã, phường, thị trấn	Tổng điểm	Kết quả công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật
(1)	(2)	(3)	(4)
1. THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI (08/08 XÃ, PHƯỜNG; ĐẠT 100%)			
1	Phường Tân Xuân	97,5	Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Đồng Xoài
2	Phường Tân Thiện	97,32	
3	Phường Tân Đồng	92,75	
4	Phường Tân Bình	94,25	
5	Phường Tân Phú	94,25	
6	Phường Tiến Thành	93,94	
7	Xã Tân Thành	94,43	
8	Xã Tiến Hưng	91,35	
2. THỊ XÃ BÌNH LONG (06/06 XÃ, PHƯỜNG; ĐẠT 100%)			
1	Phường An Lộc	96	Quyết định số 110a/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND thị xã Bình Long
2	Phường Hưng Chiến	96	
3	Xã Thanh Lương	94	
4	Xã Thanh Phú	94	
5	Phường Phú Thịnh	96	
6	Phường Phú Đức	95	
3. THỊ XÃ PHƯỚC LONG (07/07 XÃ, THỊ TRẤN; ĐẠT 100%)			
1	Phường Phước Bình	93,26	Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của Chủ tịch UBND Thị xã Phước Long
2	Phường Long Phước	93,9	Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của Chủ tịch UBND Thị xã Phước Long
3	Phường Long Thủy	95,25	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của Chủ tịch UBND Thị xã Phước Long
4	Phường Thác Mơ	98,28	Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của Chủ tịch UBND Thị xã Phước Long
5	Xã Phước Tín	94,5	Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của Chủ tịch UBND Thị xã Phước Long
6	Xã Long Giang	93,65	Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của Chủ tịch UBND Thị xã Phước Long
7	Phường Sơn Giang	94,5	Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 24/02/2020 của Chủ tịch UBND Thị xã Phước Long
4. HUYỆN CHƠN THÀNH (09/09 XÃ, THỊ TRẤN; ĐẠT 100%)			
1	TT. Chơn Thành	94,5	Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Chơn Thành
2	Xã Minh Hưng	94,5	
3	Xã Thành Tâm	96,4	

4	Xã Minh Long	89,5	Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Chơn Thành
5	Xã Minh Thành	93,4	
6	Xã Nha Bích	92,5	
7	Xã Minh Thắng	90,5	
8	Xã Minh Lập	90,41	
9	Xã Quang Minh	94,07	
5. HUYỆN BÙ ĐÓP (07/07 XÃ, THỊ TRẤN; ĐẠT 100%)			
1	TT. Thanh Bình	96,5	Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Bù Đốp
2	Xã Thiện Hưng	92,5	Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Bù Đốp
3	Xã Thanh Hòa	95,5	Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Bù Đốp
4	Xã Tân Tiến	96	Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Bù Đốp
5	Xã Tân Thành	94	Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Bù Đốp
6	Xã Phước Thiện	94	Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Bù Đốp
7	Xã Hưng Phước	92,5	Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Bù Đốp
6. HUYỆN HỚN QUẢN (11/13 XÃ; ĐẠT 84,6%)			
1	Xã Thanh An	98	Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Hớn Quản
2	Xã Tân Hưng	97,5	
3	Xã Tân Lợi	96,5	
4	Xã Phước An	95,5	
5	Xã Đồng Nơ	95,5	
6	Xã Tân Hiệp	94,5	
7	Xã Tân Khai	94,5	
8	Xã Thanh Bình	93,5	
9	Xã An Khương	90	
10	Xã Tân Quan	90	
11	Xã An Phú	92,5	
7. HUYỆN LỘC NINH (14/16 XÃ, PHƯỜNG; THỊ TRẤN; ĐẠT 87,5%)			
1	Xã Lộc Thuận	94,5	Quyết định số 3278/QĐ-UBND ngày 20/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện Lộc Ninh
2	Xã Lộc Điền	97,5	
3	Xã Lộc Thịnh	97,5	
4	Xã Lộc Hưng	97,8	Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 21/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Lộc Ninh
5	Xã Lộc Hiệp	97,3	
6	Xã Lộc Tấn	97	
7	Xã Lộc Thiện	97,3	
8	Xã Lộc An	93,5	
9	Xã Lộc Hòa	96	

10	Xã Lộc Thành	98,3	
11	TT. Lộc Ninh	99,5	
12	Xã Lộc Phú	97	
13	Xã Lộc Khánh	91,5	
14	Xã Lộc Thái	94,2	
8. HUYỆN BÙ GIA MẬP (07/08 XÃ; ĐẠT 87,5%)			
1	Xã Phú Nghĩa	90	Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Bù Gia Mập
2	Xã Đức Hạnh	93,25	
3	Xã Bình Thắng	94	
4	Xã Bù Gia Mập	91,5	
5	Xã Đăk Ô	95,5	
6	Xã Phú Văn	92	
7	Xã Phước Minh	93	
9. HUYỆN PHÚ RIỀNG (03/10 XÃ; ĐẠT 30%)			
1	Xã Bình Sơn	96,65	Quyết định số 2619/QĐ-UBND ngày 04/9/2019 của Chủ tịch UBND huyện Phú Riềng
2	Xã Phú Riềng	92,5	Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Phú Riềng
3	Xã Bình Tân	91,95	Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 09/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Phú Riềng
10. HUYỆN ĐỒNG PHÚ (03/11 XÃ; ĐẠT 27,3%)			
1	Xã Tân Hưng		Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 07/01/2020 của Chủ tịch UBND Huyện Đồng Phú
2	Xã Đồng Tiến		
3	Xã Thuận Lợi		Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú
11. HUYỆN BÙ ĐĂNG (01/16 XÃ; ĐẠT 6,3%)			
1	Xã Bom Bo	95,5	Quyết định số 2353/QĐ-UBND ngày 21/11/2019 của Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng

Tổng số: 76 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019